

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày: 03/3/2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Tự Soái**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Kim Phụng** và ông **Võ Nam Phước**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Nguyệt Sương**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Thu**- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Phi H**, sinh năm 1984 tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu N, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức T (đã chết) và bà Đỗ Thị L (sinh năm 1957); chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 26/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 33 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong ngày 02/12/2016.

- Ngày 06/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong ngày 03/8/2020.

Nhân thân:

- Ngày 26/6/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 20 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 27/11/2007, bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/10/2021 đến nay tại Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Đ; Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1971; trú tại: Khu N, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

* *Người có nghĩa vụ liên quan:* Ông **Lê Viết H**, sinh năm 1988; trú tại: Khu H, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; Có mặt.

* *Người làm chứng:*

1. Bà **Hoàng Thị V**, sinh năm 1983

2. Bà **Đỗ Thị A**, sinh năm 1957

Cùng trú tại: Khu N, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Phi H là người có 02 tiền án “Trộm cắp tài sản” chưa xóa án tích. Sau khi ra tù, Hoàng Phi H không lo làm ăn, lang thang trên các tuyến đường thuộc huyện Đ, tỉnh Quảng Nam tìm sơ hở của người khác trong quản lý, bảo vệ tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 01 giờ 00’ ngày 22/9/2021, Hoàng Phi H nảy sinh ý định tìm ai sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. H lấy đèn pin đội trên đầu và đi bộ từ nhà ra đường V rồi đi về hướng ngã tư thị trấn A khi đi đến số nhà 146 đường V, thị trấn A thì H thấy bên cạnh có một ngôi nhà đang sửa chữa và không có người trông coi, H đi vào bên trong tìm tài sản. Khi vào nhà, H không tìm thấy tài sản gì có giá trị để lấy nên tiếp tục đi thẳng ra phía sau nhà là vườn mai nhà bà Nguyễn Thị N, H leo qua cửa để vào bên trong vườn mai. Khi vào bên trong vườn mai, H phát hiện có một cây mai đang trồng trong chậu cảnh, H dùng tay nhổ cây mai ra khỏi chậu và đem ra để phía trước nhà. Sau đó H tìm thấy bên đường có một cái bao tải màu trắng sọc đỏ rồi bỏ cây mai vào vác đi bộ về cất giấu sát bên ngôi mộ xây phía sau nhà H thuộc khu N, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam chờ tìm người mua cây mai để bán. Sáng ngày 22/9/2021, Công an huyện Đ kiểm tra và phát hiện cây mai mà H đã trộm của bà N nên lập biên bản tạm giữ đưa về trụ sở Công an huyện tiếp tục điều tra, xác minh theo quy định.

Ngày 13/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ mời Hoàng Phi H lên làm việc và H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hoàng Phi H về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

* *Tang vật tạm giữ:*

- 01 cây mai đợt xanh, có chiều cao 90 cm, chu vi gốc 30 cm, tán lá rộng 60 cm, thân cây được tạo hình dáng trực, lá dày, chưa ra hoa;
- 01 cái đèn pin màu đen trắng nhãn hiệu Điện Quang loại đèn pin đội đầu;
- 01 cái bao tải màu trắng, sọc đỏ.

Ngày 27/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ trưng cầu Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ về giá trị cây mai nêu trên.

Ngày 04/10/2021, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ có bản kết luận định giá tài sản số: 36/KL-HĐĐGTSTTTHS về việc định giá tài sản là 01 cây mai đợt xanh có chiều cao 90 cm (trong đó đoạn gốc ghép có chu vi 30 cm, cao 60

cm, loại mai Miền Nam) tán lá rộng 60 cm, thân cây được tạo dáng trực, lá dày, chưa ra hoa, được mua về ghép đầu năm 2020 với số tiền là 2.600.000 đồng.

Thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đồng thời ra Lệnh khám xét chỗ ở của Hoàng Phi H tại khu N, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 13/10/2021. Cơ quan điều tra Công an huyện Đ quá trình khám xét, kiểm tra các đồ vật, tài liệu tại đây phát hiện bên trong túi xách màu xanh, để trên chiếc sạp mà Hoàng Phi H dùng để nằm ngủ, có 01 hộp kim loại màu xanh, bên trong hộp kim loại có chứa 09 gói ni lông trong suốt, bên trong các gói ni lông có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, 01 gói ni lông trong suốt bên trong có chứa chất rắn dạng bột màu trắng bám dính trong gói ni lông, nghi là gói ma túy đã được sử dụng hết. Tiếp tục kiểm tra trong túi xách màu đỏ để trên sạp, phát hiện bên trong có chứa 01 gói ni lông trong suốt, bên trong có chứa chất màu trắng, dạng bột nghi là chất ma túy, tại chỗ ở của H còn phát hiện 01 bộ dụng cụ tự chế, H khai dùng để sử dụng chất ma túy. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản, tạm giữ, niêm phong các đồ vật có liên quan để điều tra xác minh làm rõ.

* Tang vật thu giữ:

- 09 gói ni lông trong suốt, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy), được niêm phong trong phong bì màu trắng (có kích thước 11 cm x 18cm, trên mặt phong bì có chữ ký của Hoàng Phi H, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, dấu đỏ của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, kí hiệu số 01);

- 01 gói ni lông trong suốt, bên trong có chứa chất rắn dạng bột màu trắng (nghi là chất ma túy), được niêm phong trong phong bì màu trắng (có kích thước 11cm x 18cm, trên mặt phong bì có chữ ký của Hoàng Phi H, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, dấu đỏ của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, kí hiệu số 02);

- 01 túi xách, màu xanh;

- 01 túi xách, màu đỏ;

- 02 ống hút thủy tinh (một bên đầu ống hút có bầu chứa);

- 01 ống hút bằng nhựa, màu trắng;

- 01 chai nước bằng nhựa;

- 01 cây kéo, có cán bằng nhựa, màu đen;

- 01 bật lửa, màu xanh;

- 01 bình gas mi ni;

- 01 đầu khò lửa;

- 01 hộp kim loại, màu xanh;

- 01 điện thoại di động, màu vàng nhạt (hiệu Xiaomi);

Ngày 27/10/2021, Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng có kết quả giám định số 1294/C09C-Đ2 như sau:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong niêm phong ký hiệu 01 gửi giám định đều là ma túy, loại: Methamphetamine; tổng khối lượng mẫu là 1,69 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng bột trong niêm phong ký hiệu 02 gửi giám định đều là ma túy, loại: Ketamine; khối lượng mẫu là 0,06 gam.

Qua làm việc Hoàng Phi H khai nhận: Đầu tháng 6/2021 (không nhớ rõ ngày giờ cụ thể) H đi làm phụ hồ tại xã T, thị xã Đ thì có quen biết 02 người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) có rủ H sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi sử dụng xong thì

còn dư nên các thanh niên trên cho H đem về nhà cất để sử dụng. H đem về nhà mình bỏ trong trong túi xách màu đỏ để trên sạp trong chái nhà của H. Đến ngày 11/10/2021, H đi uống cà phê về thì đến đoạn đường ngã ba H, thị trấn A gặp Lê Viết T, Hồ biết T có bán ma túy nên H mua 01 gói ma túy với số tiền là 1.000.000 đồng. Sau khi mua của T xong thì H bỏ vào trong túi áo khoác của mình đem về nhà tại khu N để cất giấu. Khi về đến nhà, H lấy bộ dụng cụ tự chế ra sử dụng một ít rồi phân chia ra thành 10 gói nhỏ bỏ trong có hộp kim loại màu xanh để trong trong túi xách màu xanh đặt trên chiếc sạp mà H dùng để nằm ngủ. Tối ngày 12/10/2021, H tiếp tục lấy 01 gói ma túy ra sử dụng còn lại trong hộp 09 gói ma túy. Ngày 13/10/2021, trong lúc khám xét chỗ ở của H thì phát hiện số ma túy trên, Công an huyện Đ đã lập biên bản tạm giữ và niêm phong toàn bộ tang vật đưa về trụ sở Công an huyện Đ để xử lý theo quy định. Lê Viết T không thừa nhận đã bán ma túy cho Hoàng Phi H.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSĐL ngày 18/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc đã truy tố bị cáo Hoàng Phi H về các tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với tội “Trộm cắp tài sản”: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Phi Hồ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Phi Hồ từ 06 năm đến 07 năm tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội từ 07 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Tại hồ sơ vụ án, bị hại khai nhận sự việc như đã cung cấp trong giai đoạn điều tra.

Tại phiên tòa, người có nghĩa vụ liên quan và người làm chứng khai nhận sự việc như đã chung cấp trong giai đoạn điều tra.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa đối với bị hại Nguyễn Thị N nhưng vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt). Tuy nhiên, việc vắng mặt của

người tham gia tố tụng này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng này.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

{2.1} Về hành vi, căn cứ buộc tội bị cáo: Xét lời nhận tội của bị cáo Hoàng Phi H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Đ; biên bản kiểm tra; biên bản sự việc; biên bản khám xét; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận định giá tài sản; bản kết luận giám định; lời khai của bị hại; người làm chứng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định: Bị cáo Hoàng Phi H có 02 tiền án “Trộm cắp tài sản” chưa xóa án tích. Sau khi ra tù, bị cáo H không lo làm ăn, lang thang trên các tuyến đường thuộc huyện Đ, tỉnh Quảng Nam tìm sơ hở của người khác trong quản lý, bảo vệ tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 01 giờ 00’ ngày 22/9/2021, bị cáo H lén lút vào vườn mai nhà bà Nguyễn Thị N (trú tại khu N, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam) dùng tay nhỏ cây mai ra khỏi chậu đem về cất giấu sát bên ngôi mộ xây phía sau nhà bị cáo H thuộc khu N, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam chờ tìm người mua cây mai để bán thì bị phát hiện thu giữ. Theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ cây mai đợt xanh có chiều cao 90 cm (trong đó đoạn gốc ghép có chu vi 30 cm, cao 60 cm, loại mai Miền Nam) trị giá 2.600.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Hoàng Phi H, Cơ quan điều tra còn thu giữ 09 gói ni lông trong suốt, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 gói ni lông trong suốt, bên trong có chứa chất rắn dạng bột màu trắng. Trung cầu Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong niêm phong ký hiệu 01 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng mẫu là 1,69 gam và chất rắn màu trắng dạng bột trong niêm phong ký hiệu 02 gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu là 0,06 gam.

Do đó, bị cáo Hoàng Phi H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo H là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

{2.2} Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Hoàng Phi H là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển

hành vi, nhưng do lười lao động nên lợi dụng đêm tối bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm bán lấy tiền tiêu xài và thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về ma túy, mà còn gây ra tâm lý hoang mang bất bình trong đời sống nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Ngoài 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa xóa án được xác định bị cáo khi thực hiện việc phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hồ sơ vụ án còn thể hiện ngày 26/6/2003, Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt bị cáo 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 27/11/2007, bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, điều cho thấy bị cáo là người có nhân dân không tốt. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt một cách nghiêm minh, bằng cách áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại, đơn xin xét xử vắng mặt bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét thấy về tội “Trộm cắp tài sản” có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Hoàng Phi H phạm 02 tội, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo Hồ.

{2.3} Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản là cây mai và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xét.

{2.4} Về xử lý vật chứng và những vấn đề liên quan đến vụ án:

- *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý các vật chứng như sau:

Hội đồng xét xử xét thấy cần tiêu hủy các vật chứng: 01 túi xách, màu xanh; 01 túi xách, màu đỏ; 02 ống hút thủy tinh (một bên đầu ống hút có bầu chứa); 01 ống hút bằng nhựa, màu trắng; 01 chai nước bằng nhựa; 01 cây kéo, có cán bằng nhựa, màu đen; 01 bật lửa, màu xanh; 01 bình gas mi ni; 01 đầu khò lửa; 01 hộp kim loại, màu xanh; 01 cái đèn pin màu đen trắng nhãn hiệu điện quang loại đèn pin đội đầu. 01 cái bao tải màu trắng, sọc đỏ; 01 phong bì niêm phong số 1294/C09C-Đ2 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng ngày 27/10/2021 (mẫu vật hoàn trả sau giám định).

Đối với tang vật là 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, màu vàng nhạt là tài sản của bị cáo Hoàng Phi H không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- *Những vấn đề liên quan đến vụ án:*

Quá trình điều tra, xác minh và cho đối chất thì Lê Viết T không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo Hoàng Phi H vào ngày 11/10/2021, nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Lê Viết T. Cơ quan điều tra tách hành vi mua bán ma túy của Lê Viết H để tiếp tục điều tra xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Phi H và Lê Viết T. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

{2.5} Về án phí: Bị cáo Hoàng Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm o khoản 2 Điều 249; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Phi H** phạm các tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Phi H **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và **07 (Bảy)** năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là **08 (Tám)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 13/10/2021.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) cái bao tải màu trắng, sọc đỏ;

+ 01 (Một) túi xách, màu xanh.

+ 01 (Một) túi xách, màu đỏ;

+ 02 (Hai) ống hút thủy tinh (*một bên đầu ống hút có bầu chứa*);

+ 01 (Một) ống hút màu nhựa, màu trắng;

+ 01 (Một) chai nước bằng nhựa;

+ 01 (Một) cây kéo, có các bằng nhựa, màu đen;

+ 01 (Một) bật lửa, màu xanh;

+ 01 (Một) bình ga mi ni;

+ 01 (Một) đầu khò lửa;

+ 01 (Một) hộp kim loại, màu xanh;

+ 01 (Một) cái đèn pin màu đen trắng nhãn hiệu điện quang, loại đèn pin đội đầu.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong số 1294/C09C-Đ2 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng (mẫu hoàn trả sau giám định).

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Phi H 01 (Một) điện thoại di động, màu vàng nhạt (*hiệu Xiaomi*).

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 18/01/2022).

3. Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Phi H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Tự Soái